

5	Nhân viên thư viện													
6	Nhân viên bảo vệ	1					1							
7	Nhân viên nhà bếp	4			1		3							
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	21/21	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	21	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ, mượn	0	
III	Số điểm trường lẻ	0	
IV	Tổng diện tích đất (m²)	8703	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	4060	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1176	
2	Diện tích thư viện (m ²)	54	2 phòng
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	330	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	54	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	54	2 phòng
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	56	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	54	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	28	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	56	2 phòng
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	21	
1.1	Khối lớp 1	5	
1.2	Khối lớp 2	4	
1.3	Khối lớp 3	4	
1.4	Khối lớp 4	4	
1.5	Khối lớp 5	4	

2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định			
2.1	Khối lớp 1		4	
2.2	Khối lớp 2		5	
2.3	Khối lớp 3		0	
2.4	Khối lớp 4		0	
2.5	Khối lớp 5		4	
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)		24	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác			Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		15	
2	Cát xét		02	
3	Đầu Video/đầu đĩa		02	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		09	
5	Thiết bị khác...(máy tính bảng)		12	
	Nội dung	Số lượng(m ²)		
X	Nhà bếp	60		
XI	Nhà ăn	108		
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	2 phòng 56 m ²	300	
XIII	Khu nội trú			
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	
			Chung	Nam/Nữ
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	X	X	0,04
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

(*Theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

a. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Tháng 5.2023, nhà trường đã tự đánh giá các tiêu chí:

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt mức 1, mức 2 và mức 3:

+ Mức 1: 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%

+ Mức 2: 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%

+ Mức 3: 19/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %

- Mức 4 gồm 5 tiêu chí, trong đó:

+ Số lượng tiêu chí đạt 02/05 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 40 %.

+ Số lượng tiêu chí không đạt 03/05 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 60 %.

- Mức đánh giá của nhà trường: Mức 3.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể cho từng tiêu chí trong báo cáo tự đánh giá

b. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận kiểm định chất lượng

Tháng 5 năm 2023 nhà trường được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình kiểm tra và công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. (Theo Quyết định số 492/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc Công nhận và cấp giấy chứng nhận Trường Tiểu học Khánh Nhạc A, huyện Yên Khánh đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.) Trường được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 (Theo Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2023 Về việc công nhận trường Tiểu học Khánh Nhạc A, huyện Yên Khánh tiếp tục đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.)

Nhà trường đã duy trì vững chắc và củng cố, nâng chất lượng các tiêu chuẩn của phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng các tiêu chí theo sự đánh giá của Đoàn Đánh giá ngoài và đã thực hiện đúng tiến độ xây dựng.

Báo cáo này được niêm yết công khai tại trụ sở nhà trường và đăng tải trực tuyến trên trang thông tin điện tử của trường liên tục ít nhất 05 năm kể từ ngày công khai./.

Nơi nhận:

- Trang Web;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Dân Huyền

